

Bản án số: 25/2018/HS-ST

Ngày: 22/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Anh và ông Lê Thuận Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 06/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 10/8/2018, đối với bị cáo: Nguyễn Đức H, tên gọi khác: Chó T, sinh ngày: 24/10/1993 tại thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Nông T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm 1964 và bà Phan Thị K, sinh năm 1966; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 03/6/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2014. Ngày 07/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 01/8/2016. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L từ ngày 06/4/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Bà Bùi Thị H, sinh năm 1950, nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Ông Võ Sỹ H, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Đình H, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Ông Hồ Văn N, nơi cư trú: Bản R, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Bà Đào Thị T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Bà Hoàng Thị Hồng L, sinh năm 1987, nơi cư trú: Tổ dân phố 2C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tiểu khu 3, phường B, tp Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Thanh Đ, vắng mặt

+ Anh Nguyễn Tiến L, vắng mặt

+ Anh Nguyễn Hữu T, vắng mặt

+ Anh Lê Văn N, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 03/4/2018, Nguyễn Đức H đi bộ ngang qua nhà bà Bùi Thị H ở tổ dân phố L, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thấy cổng khóa trong nhà không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H nháy qua hàng rào vào trong sân thì phát hiện cửa nhà bếp không khóa nên đã đột nhập vào bên trong, thấy ở trên sập gỗ phía sau tủ thờ có một thùng bia trong đó có 23 lon bia Heineken và một bộ lư hương bằng đồng(gồm một lư hương và hai cây đèn), H lấy trộm bộ lư hương bỏ vào bao lác đem giấu phía ngoài hàng rào nhà bà H và lấy thùng bia đem đi bán. Trên đường đến chợ N, H gặp Nguyễn Tiến L, ở tổ dân phố L, thị trấn L và Lê Văn N, ở thôn H, xã S, huyện L, H và L mượn xe mô tô của N đưa số bia trộm được đến bán cho bà Đào Thị T, ở thôn T, xã S, huyện L với giá 230.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H tiếp tục đột nhập vào khu vực chuồng gà của bà H bắt trộm 5 con gà đem bán cho bà Hoàng Thị Hồng L ở tổ dân phố 2C, thị trấn N với giá 370.000 đồng. Ngày 04/4/2018, H gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thanh Đ ở thôn M, xã S, huyện L đến chở H đi bán bộ lư hương trộm cắp tại nhà bà H. Trên đường đi xe của Đ bị hỏng nên H xuống xe đi bộ thì gặp Nguyễn Hữu T ở thôn M, xã S, H nhờ T chở đi bán bộ lư hương cho bà Hoàng Thị N, ở Phường Bắc N, thành phố Đồng H với giá 150.000 đồng. Số tiền bán được H tiêu xài hết.

Ngày 06/4/2018, Hội đồng định giá huyện L kết luận: Bộ lư hương bằng đồng gồm một lư hương và hai cây đèn có giá 1.900.000 đồng; 05 con gà mái trị giá 490.000 đồng, 23 lon bia Heineken có giá 368.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H trộm cắp tại nhà bà H là 2.758.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức H còn khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 15/10/2017, H cùng Cao Thanh L, sinh năm 1994, ở tổ dân phố 6, thị trấn N vào nhà ông Võ Sỹ H ở thôn K, xã K, huyện L lấy trộm một cái máy cưa xẻ gỗ loại 381 STIHL, màu vàng sẫm bán cho ông Trần Đình H ở thôn C, xã N, huyện L 2.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài. Đến tháng 12/2017, ông H bán máy cưa trên cho ông Hồ Văn N ở bản R, xã N, huyện L với giá 4.000.000 đồng.

Ngày 02/5/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện L kết luận giá trị của máy cưa xẻ gỗ là 7.600.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ 01 bộ lư hương bằng đồng gồm 01 lư và 02 cây đèn, 23 lon bia Heineken, một máy cưa xẻ gỗ, tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 05/4/2018 và đã trả lại cho các chủ sở hữu ngày 26/4/2018. Riêng xe một tô mà Lê Văn N, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Hữu T chở H đi bán tài sản trộm cắp, Cơ quan điều tra không tạm giữ; 05 con gà H bán cho chị L đã bị giết thịt nên không tạm giữ được.

Về dân sự: Những người bị hại bà Bùi Thị H và ông Võ Sỹ H đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm ông Trần Đình H, ông Hồ Văn N, bà Đào Thị T, bà Hoàng Thị Hồng L và bà Hoàng Thị N không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSNDLT ngày 04/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về "Tội trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 24 đến 30 tháng tù. Về dân sự, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, hai lần lén lút trộm cắp tài sản là một bộ lư hương, 23 lon bia, 05 con gà của bà Bùi Thị H trị giá 2.758.000 đồng và một máy cưa xẻ gỗ của ông Võ Sỹ H trị giá 7.600.000 đồng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, việc khởi tố, điều tra của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là thanh niên chưa có vợ con nhưng không chịu khó học tập, lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà sống theo lối sống buông thả, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mục đích tiêu xài cá nhân nên đã có hành vi lợi dụng những nhà vắng người, lén lút đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi đã tái phạm chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung tăng

nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức H đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần mà mỗi lần có giá trị hơn hai triệu đồng, thuộc trường hợp phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hành vi phạm tội của mình trước đó nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là phù hợp, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Song cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo tập trung mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Đức H khai cùng với Cao Thanh L lấy trộm tài sản của ông Võ Sỹ H ở thôn K, xã K nhưng Cao Thanh L không thừa nhận. Các chứng cứ, tài liệu Cơ quan Điều tra thu thập được không đủ cơ sở xử lý đối với L.

Bà Hoàng Thị Hồng L, bà Hoàng Thị N, bà Đào Thị T, ông Trần Đình H và ông Hồ Văn N là những người mua lại tài sản do H trộm cắp đưa đến bán; anh Lê Văn N cho H mượn xe máy đưa tài sản đi bán, anh Nguyễn Tiến L, Nguyễn Thanh Đ và Nguyễn Hữu T là những người cùng H đi bán tài sản do H trộm cắp nhưng tất cả không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không ai có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 06/4/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/8/2018), bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t.Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn